TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:249/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Mai Thị Hồng P – sinh năm 1984
2. Anh Phạm Trọng T2 – sinh năm 1979

Đều cư trú: Khu Đồng Q, xã V, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 23 tháng 01 năm 2008 là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến đầu năm 2022 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hòa hợp và áp lực về kinh tế khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng dù đã được hai bên gia đình hòa giải. Nay chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, do đó chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy nguyện vọng của anh chị là hoàn toàn tự nguyện nên cần công nhận.

- Về nuôi con chung: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 thỏa thuận: Chị Mai Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Ngọc A, sinh ngày 28/9/2009 và Phạm Ngọc A2, sinh ngày 18/10/2011, anh Phạm Trọng T2 không cần cấp dưỡng nuôi con Phạm Ngọc A, anh Phạm Trọng T2 cấp dưỡng nuôi con Phạm Ngọc A2 số tiền 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung:* Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác:* Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 thỏa thuận: Chị Mai Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Ngọc A, sinh ngày 28/9/2009 và Phạm Ngọc A2, sinh ngày 18/10/2011, anh Phạm Trọng T2 không cần cấp dưỡng nuôi con Phạm Ngọc A, anh Phạm Trọng T2 cấp dưỡng nuôi con Phạm Ngọc A2 số tiền 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Mai Thị Hồng P và anh Phạm Trọng T2 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị Mai Thị Hồng P đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0004347 và số tiền 150.000 đồng anh Phạm Trọng T2 đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0004344 đều đề ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Việt Hưng